

CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT & DỊCH VỤ MINH TIẾN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT & DỊCH VỤ MINH TIẾN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH TIEN TECHNICAL & SERVICE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MINH TIEN TSC CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108257145

3. Ngày thành lập: 04/05/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà số 8, ngõ 61/59 đường Bằng Liệt, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983819176

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
3.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
4.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
5.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
6.	Xây dựng nhà các loại	4100
7.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
8.	Xây dựng công trình công ích	4220
9.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
10.	Phá dỡ	4311
11.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
12.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất	7410
13.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
14.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
15.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
17.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620

18.	Đào tạo cao đẳng	8541
19.	Đào tạo đại học và sau đại học	8542
20.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
21.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
22.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
23.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
24.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
25.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
26.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
27.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
28.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
29.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
30.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
31.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
32.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329(Chính)
33.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
34.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
35.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
36.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
37.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn sắt, thép	4662
38.	Bán buôn tổng hợp	4690
39.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
40.	Bán buôn thực phẩm	4632
41.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649

42.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Rau, quả tươi, đông lạnh hoặc được bảo quản, chế biến; - Sữa, sản phẩm từ sữa và trứng; - Thịt và sản phẩm từ thịt gia súc, gia cầm, tươi, đông lạnh và chế biến; - Hàng thuỷ sản tươi, đông lạnh và chế biến; - Bánh, mứt, kẹo; - Thực phẩm khác.	4722
43.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
44.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
45.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
46.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
47.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
48.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
49.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
50.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
51.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Hoạt động tư vấn du học	8560
52.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
53.	Giáo dục mầm non	8510
54.	Giáo dục tiểu học	8520
55.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
56.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
57.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Ho và tên: NGUYỄN THI

Giới tính: *Nữ*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 273448996

Nơi cấp: Công an Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

Chỗ ở hiện tại: P3505 Park 05 – KĐT TimesCity, Số 25 ngõ 13 đường Lĩnh Nam, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: 31/05/1979

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 273448996

Ngày cấp: 07/06/2008

Nơi cấp: Công an Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

Chỗ ở hiện tại: P3505 Park 05 – KĐT TimesCity, Số 25 ngõ 13 đường Lĩnh Nam, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam